

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2019/HS-ST
Ngày 30 tháng 7 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Điệp, Ông Huỳnh Văn Năm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Hương - Là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2019/TLST-HS, ngày 09 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019 đối với:

Bị cáo: Trần Đạt M (tên gọi khác: Bo), sinh năm 1996; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khóm 4, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Thợ điện; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1969; Con bà Trần Thị L, sinh năm 1969; vợ: Chưa có; anh chị em ruột có 05 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị khởi tố ngày 03/6/2019 cho tại ngoại cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1973 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm 4, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau

Người làm chứng:

- Ông Mai Văn M, sinh năm 1957 (vắng mặt).

- Ông Châu Văn P, sinh năm 1972 (có mặt).

- Anh Trần Văn A, sinh năm 1982 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm 4, thị t, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 20/3/2019, Nguyễn Thanh T ở khóm 4, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đến nhà Châu Văn P ở cùng khóm để mượn 03 cây nước đá nhưng P không đồng ý. Tại đây giữa P và T xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau qua lại, được mọi người can ngăn T bỏ về nhà.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T đưa xe mô tô lại tiệm của anh Hoàng Em gần trước cửa nhà của P để sửa xe. Lúc này có Trần Đạt M là cháu của P chạy xe đi chơi về ghé nhà nghe mọi người kể lại sự việc giữa P và T cự cãi nhau cho M nghe. Sau đó M đi ra ngoài lộ lượm 01 khúc cây đước khô cứng dài khoảng 60cm cầm trên tay đi lại đứng đối diện với T cách khoảng 01 mét, M cầm cây đánh liên tục vào người của T, T dùng tay trái đỡ bị gãy xương trụ. Trong lúc M đánh T có Trần Văn A cùng nhà vô tình đánh vào người của T nhưng không gây thương tích, T sau khi bị đánh gãy tay bỏ chạy đi về nhà và trình báo Công an đến lập biên bản sự việc. Qua làm việc M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trang sau đó được gia đình đưa đi Bệnh viện Đa khoa Cà Mau điều trị từ ngày 22/3/2019 đến ngày 26/3/2019 xuất viện. T làm đơn yêu cầu bồi thường tiền chi phí điều trị theo bản kê 14.500.000 đồng. Hiện nay M đã bồi thường cho T, tổng số tiền 31.000.000 đồng, có đơn yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt.

*/Kết luận giám định pháp y về thương tích số 98/TgT ngày 17/4/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận đối với Nguyễn Thanh T: Gãy 1/3 dưới xương trụ trái, hiện tại có mảnh rời và lệch trục. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 21%.

Vật chứng vụ án: 02 khúc cây gỗ đước (01 khúc dài 28cm, 01 khúc dài 27cm)

*/ Tại cáo trạng số: 67/CT-VKS ngày 08/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố Trần Đạt M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan sai; các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai; không ai ép cung, mớm cung gì đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự bị cáo chưa khắc phục hậu quả cho bị hại.

Tại phiên tòa bị hại Trang không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm: Về hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa ý kiến của Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng số: 67/CT-VKS ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b và điểm s khoản 1 và

khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo M từ 02 năm đến 3 năm tù; về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong nên không đặt ra xem xét; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 02 khúc cây gỗ đước (01 khúc dài 28cm, 01 khúc dài 27cm).

Bị cáo, bị hại không tham gia tranh luận;

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa và thảo luận nghị án của HĐXX cho thấy đã có đủ cơ sở để kết luận diễn biến nội dung vụ án như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời mô tả và truy tố. Bị cáo Trần Đạt M đã thừa nhận dùng cây đước (hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho bị hại T vào chiều ngày 20/3/2019 tại khóm 4, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Trong đó có anh Trần Văn A tham gia đánh bị hại bằng tay nhưng không gây thương tích cho bị hại. Theo kết luận giám định của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận tổng tỷ lệ thương tật của anh T 21% là do một mình bị cáo gây ra. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở quy kết bị cáo Trần Đạt M về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ dùng cây gỗ đước là loại cây cứng, chất đánh mạnh vào người sẽ gây thương tích là vi phạm pháp luật nhưng với bản tính côn đồ hung hãn, xem thường pháp luật. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì trước, chỉ vì nghe sự việc của người khác kể lại giữa ông Châu Văn P cự cãi với bị hại mà bị cáo lấy cây gỗ đước ngang nhiên đánh bị hại nhiều cái để gây thương tích.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại một cách trái pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự, trị an ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục riêng cho bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội, khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại, bản thân bị cáo có thời gian phục vụ trong ngành quân đội, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xem đây là những tình tiết làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và để làm căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo Điều 54 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong nên không đặc ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 02 khúc cây gỗ đước (01 khúc dài 28cm, 01 khúc dài 27cm). Do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Trần Văn A có tham gia đánh anh T, bằng tay nhưng T xác định không gây thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý mà ra Quyết định xử phạt hành chính đối với A là có căn cứ.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Đạt M** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b và điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Trần Đạt M **01** (Một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố tịch thu tiêu hủy: 02 khúc cây gỗ đước (01 khúc dài 28cm, 01 khúc dài 27cm). (Các vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý) theo biên bản giao nhận ngày 08/7/2019.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Đạt M phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (chưa nộp).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Chí Công